

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Tờ trình: số 62/TTr-SKHĐT ngày 07 tháng 9 năm 2023 và số 65/TTr-SKHĐT ngày 18 tháng 9 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025 như sau:

1. Cứng hóa công trình giao thông đôn thôn (*đường trục thôn; đường liên thôn; đường ngõ xóm; đường trục chính nội đồng - không áp dụng đối với các dự án, công trình giao thông từ huyện đến xã, liên xã*);

2. Kiên cố hóa kênh mương nội đồng (*những tuyến kênh mương do Ủy ban nhân dân xã quản lý*);

3. Công trình thủy lợi nhỏ: Hồ trữ nước;

4. Hệ thống tưới tiên tiến, tiết kiệm nước;

5. Nhà văn hóa cấp xã;

6. Nhà sinh hoạt cộng đồng của thôn (*nhà rông, nhà sàn truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số, hội trường sinh hoạt văn hóa của đồng bào người kinh*);

7. Sân thể thao thôn, xã (*sân bóng đá, bóng chuyền...*);

8. Phòng học mầm non (*bao gồm nhà vệ sinh*) được xây ở các thôn (*điểm trường lẻ của thôn*);

9. Phòng học bậc tiểu học (*bao gồm nhà vệ sinh*) được xây dựng ở các thôn (*điểm trường lẻ của thôn*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các đối tượng khác tham gia hoặc có liên quan trong quản lý, tổ chức thực hiện các loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Hiệu lực thi hành: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và bãi bỏ Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục loại dự án được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025.

Điều 4. Tổ chức thực hiện: Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Ủy ban Dân tộc (b/c);
- Bộ Tư pháp (*Cục Kiểm tra văn bản QPPL*) (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (đ/b);
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Thành viên BCĐ các chương trình MTQG tỉnh;
- Sở Nội vụ (*Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ*);
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KGVX, NNTN, KTTH_{.NNT}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Ngọc Tuấn